

QUYẾT ĐỊNH

Về việc phê duyệt quyết toán công trình hoàn thành

Công trình: Hạ tầng kỹ thuật Khu TĐC (đợt 3), phường Trần Quang Diệu
Hạng mục: Bổ sung đắp đất lô Khu A và Khu B; Đường giao thông nội bộ (đường số 1 và 3 Khu TĐC đợt 2, đường số 9A Khu TĐC đợt 3 Khu A); Nạo vét các tuyến thoát nước; Nạo vét tuyến cống thoát nước đường số 1A

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH

Căn cứ Luật Tổ chức HĐND và UBND ngày 26/11/2003;

Căn cứ Thông tư số 19/2011/TT-BTC ngày 14/02/2011 của Bộ Tài chính Quy định về quyết toán dự án hoàn thành thuộc nguồn vốn Nhà nước;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Tài chính tại Tờ trình số 2653/TTr-STC-TCĐT ngày 26/9/2013 về việc đề nghị phê duyệt quyết toán công trình hoàn thành công trình Hạ tầng kỹ thuật Khu tái định cư (đợt 3), phường Trần Quang Diệu,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt quyết toán dự án hoàn thành với những nội dung sau:

1. Tên công trình: Hạ tầng kỹ thuật khu tái định cư (đợt 3), phường Trần Quang Diệu, thành phố Quy Nhơn.

Hạng mục:

- Bổ sung đắp đất lô khu A và khu B;
- Đường giao thông nội bộ (đường số 1 và 3 khu tái định cư đợt 2; đường số 9A khu tái định cư đợt 3 khu A);
- Nạo vét các tuyến thoát nước;
- Nạo vét tuyến cống thoát nước đường số 1A.

2. Địa điểm xây dựng: Phường Trần Quang Diệu, thành phố Quy Nhơn.

3. Chủ đầu tư: Ban Giải phóng mặt bằng và xây dựng khu TĐC các Khu công nghiệp Bình Định (nay là Ban bồi thường, giải phóng mặt bằng và tái định cư Bình Định).

4. Nhà thầu xây dựng:

- Công ty cổ phần Vật liệu xây dựng và Xây lắp Bình Định Constrexim
- Công ty TNHH Phú Đức
- Công ty Công trình Giao thông 504
- Công ty TNHH Đức Minh
- Công ty Môi trường Đô thị Quy Nhơn.

5. Thời gian khởi công - hoàn thành: Tháng 10/2004 - 9/2008.

6. Chi phí đầu tư thực hiện: 1.342.476.000 đồng (Một tỷ, ba trăm bốn mươi hai triệu, bốn trăm bảy mươi sáu nghìn đồng); trong đó:

- Chi phí xây dựng: 1.304.460.000đ
- Chi phí quản lý dự án: 9.640.000đ

- Chi phí tư vấn đầu tư xây dựng: 18.213.000đ
- Chi phí khác: 10.163.000đ.

(Có phụ lục chi tiết kèm theo)

7. Nguồn vốn đầu tư:

a. Theo Quyết định đầu tư: Vốn ngân sách tỉnh đầu tư 6.111.471.000đ; thu từ các hộ giải tỏa ở Khu công nghiệp Phú Tài 11.988.800.000đ; thu từ chuyển nhượng đất khu dân cư tính theo giá kinh doanh 7.272.000.000đ.

b. Đã thực hiện đến ngày báo cáo quyết toán: 1.057.392.000đ từ nguồn vốn cấp quyền sử dụng đất; trong đó:

- Chi phí xây dựng: 1.042.691.000đ
- Chi phí quản lý dự án: 11.147.000đ
- Chi phí tư vấn đầu tư xây dựng: 3.411.000đ
- Chi phí khác: 143.000đ.

c. Vốn còn phải thanh toán tiếp: 286.591.000đ

- Chi phí xây dựng: 261.769.000đ
- Chi phí tư vấn đầu tư xây dựng: 14.802.000đ
- Chi phí khác: 10.020.000đ

d. Vốn phải thu hồi (Chi phí quản lý dự án): 1.507.000đ

8. Tài sản cố định hình thành sau đầu tư:

- Số lượng:

+ Bổ sung đắp đất lô Khu A và Khu B: Tổng khối lượng đắp đất bổ sung lô Khu A: 23.951,78m³; tổng khối lượng đắp đất bổ sung lô Khu B: 6.244.57m³.

+ Đường giao thông nội bộ: Bổ sung khối lượng xây lắp đoạn T1-T2: chiều dài tuyến 82,5m của đường số 1, đường số 3: chiều dài tuyến 37m và đường số 9A: chiều dài tuyến 47m.

+ Nạo vét hố ga và các tuyến cống thoát nước trong khu tái định cư đợt 3, phường Trần Quang Diệu, tổng chiều dài tuyến cống: 1.396m.

+ Nạo vét tuyến cống thoát nước đường số 1A, khu tái định cư đợt 3, phường Trần Quang Diệu, chiều dài tuyến cống: 529m.

- Giá trị: 1.342.476.000đ

9. Đơn vị tiếp nhận sử dụng: Ban Quản lý Khu kinh tế Bình Định.

Điều 2. Chủ đầu tư có trách nhiệm quản lý, sử dụng công trình theo đúng quy định hiện hành của Nhà nước. Căn cứ số liệu quyết toán được duyệt, các cơ quan liên quan cấp phát, thanh toán, hạch toán vốn đầu tư xây dựng cơ bản theo đúng quy định.

Điều 3. Chánh Văn phòng UBND tỉnh, Giám đốc Sở Tài chính, Giám đốc Kho bạc Nhà nước tỉnh, Chủ đầu tư và Thủ trưởng các đơn vị có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này kể từ ngày ký. /*Chữ ký*

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Lưu: VT, K2





Phụ lục

Kèm theo Quyết định số 2725/QĐ-UBND ngày 04 tháng 10 năm 2013 của UBND tỉnh Bình Định)

Nội dung thực hiện	Đơn vị thực hiện	Giá trị đề nghị quyết toán	Vốn cấp đến ngày lập BCQT	Vốn còn thanh toán tiếp	Vốn phải thu hồi
1	2	3	4	5=3-4	6=3-4
Tổng số		1.342.476.000	1.057.392.000	286.591.000	-1.507.000
1- Chi phí xây dựng:		1.304.460.000	1.042.691.000	261.769.000	
1. Bỏ sung đắp đất lô khu A và khu B		572.809.000	572.809.000	0	
	Công ty CP Vật liệu xây dựng và Xây lắp Bình Định Constrexim	224.964.000	224.964.000	0	
	Cty TNHH Phú Đức	124.660.000	124.660.000	0	
	Cty công trình giao thông 504	223.185.000	223.185.000	0	
2. Đường giao thông nội bộ (đường số 1 và 3 Khu TĐC đợt 2, đường số 9A Khu TĐC đợt 3 Khu A)	Công ty TNHH Đức Minh	561.769.000	300.000.000	261.769.000	
3. Nạo vét các tuyến thoát nước	Công ty Môi trường đô thị Quy Nhơn	84.093.000	84.093.000	0	
4. Nạo vét tuyến cống thoát nước đường số 1A	Công ty Môi trường đô thị Quy Nhơn	85.789.000	85.789.000	0	
2- Chi phí quản lý dự án:		9.640.000	11.147.000		-1.507.000
3- Chi phí tư vấn đầu tư:		18.213.000	3.411.000	14.802.000	
- Lập thiết kế-dự toán		3.411.000	3.411.000		
+ Hạng mục: nạo vét các tuyến thoát nước	Công ty TNHH Tư vấn-xây dựng Nguyên Trực	1.946.000	1.946.000	0	
+ Hạng mục: Nạo vét tuyến cống thoát nước đường số 1A	Công ty TNHH Tư vấn-xây dựng Nguyên Trực	1.465.000	1.465.000	0	
- Thẩm tra thiết kế-dự toán đường giao thông nội bộ	Công ty TNHH Tư vấn-xây dựng Đức Anh	1.916.000		1.916.000	
- Giám sát thi công đường giao thông nội bộ	Công ty TNHH Kiến trúc đô thị Miền Trung	12.886.000		12.886.000	
4- Chi phí khác:		10.163.000	143.000	10.020.000	
- Thẩm định thiết kế-dự toán nạo vét tuyến cống thoát nước đường số 1A	Sở Xây dựng	143.000	143.000	0	
- Kiểm toán báo cáo quyết toán dự án hoàn thành	Công ty TNHH Kiểm toán I.T.O- Chi nhánh Đà Nẵng	7.770.000		7.770.000	
- Thẩm tra phê duyệt quyết toán	Sở Tài chính	2.250.000		2.250.000	